TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 23 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thu Hương

Thư ký phiên họp: Bà Lư Thu Hương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: Bà Đoàn Thu Trang - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2025/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2025 về việc *"Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 14/2025/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Vân, sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Tổ 18, khu 1, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Nguyễn Long Quân, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Tổ 10, khu 1, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Đều vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 08/01/2025, Bản tự khai ngày 14/01/2025 và Đơn xin vắng mặt ngày 16/01/2025, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị Vân và anh Nguyễn Long Quân cùng trình bày:

Ngày 03/6/2004, bà Nguyễn Thị Vân đã nhận nuôi anh Nguyễn Long Quân làm con nuôi, được Uỷ ban nhân dân phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh công nhận theo Quyết định công nhận nuôi con nuôi số: 01, quyển số: 01. Sau khi nhận nuôi con nuôi, bà Vân đã chăm sóc, giáo dục anh Quân trưởng thành. Hiện nay anh Quân đã thành niên, xây dựng gia đình riêng. Bà Vân và anh Quân xét thấy quan hệ nuôi con nuôi không còn cần thiết, cả hai không còn bất kỳ quyền và nghĩa vụ gì với nhau và thống nhất chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Nguyễn Thị Vân và anh Nguyễn Long Quân.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý, thu thập chứng cứ và các thủ tục tố tụng tại phiên họp của Thẩm phán và Thư ký là đúng quy định của pháp luật, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

- Về nội dung việc yêu cầu: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 25; khoản 1, 2 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Nguyễn Thị Vân và anh Nguyễn Long Quân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ đơn ghi ngày 08/01/2025 của bà Nguyễn Thị Vân và anh Nguyễn Long Quân yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi, đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị Vân và anh Nguyễn Long Quân có nơi cư trú tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm l khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Người yêu cầu là bà Nguyễn Thị Vân và anh Nguyễn Long Quân có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt người yêu cầu là có căn cứ.

[3] Về nội dung yêu cầu:

Anh Nguyễn Long Quân, sinh ngày: 31/10/1991 là con nuôi hợp pháp của bà Nguyễn Thị Vân được Uỷ ban nhân dân phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh công nhận theo Quyết định công nhận nuôi con nuôi số: 01, quyển số: 01 ngày 03/6/2004.

Các đương sự yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi vì anh Quân đã trưởng thành, xây dựng gia đình riêng, hai bên không còn ràng buộc về mặt pháp lý. Xét yêu cầu này của đương sự là tự nguyện, không trái với pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của con nuôi nên có căn cứ chấp nhận theo khoản 1 Điều 25; khoản 1, 2 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, bà Nguyễn Thị Vân phải chịu theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 29, Điều 361, 367, 370, 371 và 372 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 25, khoản 1, 2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Vân và anh Nguyễn Long Quân về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị Vân với con nuôi là anh Nguyễn Long Quân, sinh ngày: 31/10/1991.

Quyền, nghĩa vụ giữa mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày Quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Quyết định công nhận nuôi con nuôi số: 01, quyển số: 01 ngày 03/6/2004 của Uỷ ban nhân dân phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh hết hiệu lực.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Vân phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền bà Vân đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001627 ngày 14/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Bà Vân đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hạ Long;
- Người yêu cầu;
- UBND phường Bạch Đằng;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thu Hương

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 22-VDS:</u>

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm, ô thứ ba ghi ký hiệu loại quyết định (ví dụ: "Số: 20/2018/QĐST-KDTM".

(3) Ghi loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

(4) Nếu việc dân sự do một Thẩm phán giải quyết thì không cần ghi nội dung này.

(5) Ghi họ tên, chức danh của Thư ký phiên họp.

(6) Ghi địa điểm diễn ra phiên họp (ví dụ: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định).

(7) Ghi số, ký hiệu, ngày tháng năm thụ lý việc dân sự và loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

(8) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(9) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu và ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì ghi chú trong ngoặc đơn "văn bản ủy quyền ngày … tháng … năm ….."

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A, trú tại……. là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Tổng Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng Tân Phước Thịnh).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B, trú tại ……..là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày….. tháng…. năm….).

(10) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu và ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.

(11) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (8).

(12) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (9).

(13) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (10).

(14) Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người làm chứng.

(15) Ghi họ tên và địa chỉ nơi làm việc của người phiên dịch; nếu không có nơi làm việc thì ghi địa chỉ nơi cư trú.

(16) Ghi họ tên và địa chỉ nơi làm việc của người giám định; nếu không có nơi làm việc thì ghi địa chỉ nơi cư trú.

(17) Ghi rõ những nội dung mà người yêu cầu yêu cầu Tòa án giải quyết.

(18) Ghi nhận định của Tòa án và những căn cứ để chấp nhận hoặc không chấp nhận yêu cầu. Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [].

(19) Ghi rõ điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự và pháp luật liên quan để ra quyết định.

(20) Ghi các quyết định của Tòa án về giải quyết việc dân sự.

(21) Ghi rõ những người phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự và mức lệ phí mỗi người phải nộp; nếu thuộc trường hợp không phải nộp (hoặc được miễn, giảm) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự thì ghi rõ là không phải nộp (hoặc được miễn, giảm) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

(22) Ghi quyết định của Tòa án về quyền kháng cáo, kháng nghị của đương sự và Viện kiểm sát.

(23) Chỉ ghi quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự.

(24) Trường hợp việc dân sự do một Thẩm phán giải quyết thì ghi:

"THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)"